

Số: 8501 /GP-SKHCN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 8 năm 2026

GIẤY PHÉP
CUNG CẤP DỊCH VỤ VIỄN THÔNG KHÔNG CÓ HẠ TẦNG MẠNG
(Có giá trị đến hết ngày .25.. tháng 8 năm 2036)
Cấp lần đầu ngày .25.. tháng 8 năm 2026

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2446/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền thực hiện một số nội dung thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đơn kèm Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng số 01-2026/TI GROUP ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Công ty TNHH Công nghệ Ti Group (sau đây gọi là Hồ sơ);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Bưu chính – Viễn thông tại Phiếu trình số 2093/PTr-BCVT ngày 24 tháng 8 năm 2026 về việc cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng.

NAY CHO PHÉP

Điều 1. Doanh nghiệp (viết bằng chữ in hoa): CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TI GROUP

Tên giao dịch: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TI GROUP

Tên giao dịch quốc tế: TI GROUP TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên viết tắt: TI GROUP TECHNOLOGY CO.,LTD

Địa chỉ trụ sở chính: 12 Hoàng Ngọc Phách, phường Phú Thọ Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0314888280 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 22 tháng 02 năm 2018; đăng ký thay đổi lần thứ: 3, ngày 19 tháng 7 năm 2023 (sau đây gọi là doanh nghiệp) được cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng theo các quy định sau:

1. Loại dịch vụ viễn thông và phạm vi cung cấp dịch vụ:

a) Loại dịch vụ viễn thông: Doanh nghiệp được phép cung cấp các dịch vụ viễn thông trên mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất sau:

- Dịch vụ viễn thông cơ bản: dịch vụ truyền số liệu, dịch vụ kênh thuê riêng, dịch vụ kết nối Internet.

- Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng: dịch vụ truy nhập Internet.

b) Phạm vi liên lạc: Trong nước.

c) Phạm vi cung cấp dịch vụ: Doanh nghiệp được phép cung cấp dịch vụ viễn thông trong phạm vi toàn quốc.

2. Phương thức cung cấp dịch vụ: bán lại.

3. Đường truyền dẫn và kết nối viễn thông: Doanh nghiệp được quyền xây dựng, lắp đặt, sở hữu hệ thống thiết bị viễn thông và đường truyền dẫn trong phạm vi cơ sở và điểm phục vụ công cộng của mình để cung cấp dịch vụ viễn thông cho người sử dụng dịch vụ viễn thông; thuê đường truyền dẫn để kết nối hệ thống thiết bị viễn thông, các cơ sở, điểm phục vụ công cộng của mình với nhau và với mạng viễn thông công cộng của doanh nghiệp viễn thông khác; được thuê đường truyền dẫn hoặc mua lưu lượng, dịch vụ viễn thông của doanh nghiệp viễn thông khác để bán lại cho người sử dụng dịch vụ viễn thông; cho doanh nghiệp viễn thông khác thuê lại cơ sở hạ tầng viễn thông mà mình đã thuê nếu được doanh nghiệp viễn thông cho thuê cơ sở hạ tầng viễn thông đồng ý. Doanh nghiệp viễn thông có quyền kết nối mạng viễn thông của mình với mạng, dịch vụ viễn thông của doanh nghiệp viễn thông khác; có nghĩa vụ cho doanh nghiệp viễn thông khác kết nối vào hệ thống thiết bị và dịch vụ viễn thông được cung cấp theo Giấy phép này theo các quy định về quản lý kết nối viễn thông.

4. Kho số viễn thông: Doanh nghiệp không được cấp và sử dụng mã, số, điểm báo hiệu theo quy hoạch và quy định quản lý kho số viễn thông.

5. Tài nguyên Internet: Doanh nghiệp không được cấp và sử dụng tài nguyên Internet theo quy hoạch và quy định về quản lý tài nguyên Internet.

Điều 2. Ngoài các quy định tại Điều 1, doanh nghiệp có trách nhiệm:

1. Triển khai giấy phép: Đầu tư, triển khai cung cấp dịch vụ viễn thông theo các nội dung của giấy phép này phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển viễn thông tại Việt Nam.

2. Giá dịch vụ viễn thông và khuyến mại: Thực hiện các quy định về quản lý giá dịch vụ và khuyến mại trong viễn thông và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

3. Tiêu chuẩn, quy chuẩn và chất lượng dịch vụ viễn thông: Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong việc cung cấp dịch vụ viễn thông được cấp phép theo quy định của pháp luật và thực hiện các quy định về quản lý chất lượng dịch vụ viễn thông.

4. Thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng viễn thông, an toàn thông tin mạng và an ninh thông tin, chịu sự kiểm soát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng viễn thông và kiểm soát, bảo đảm an ninh thông tin.

5. Thực hiện các nhiệm vụ do Nhà nước huy động trong trường hợp khẩn cấp theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê định kỳ, đột xuất về tình hình hoạt động viễn thông của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng dịch vụ theo quy định của pháp luật.

8. Có phương án sẵn sàng kết nối kỹ thuật phục vụ việc báo cáo số liệu bằng phương tiện điện tử đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về viễn thông theo quy định của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

9. Công bố nội dung giấy phép này theo quy định tại khoản 6 Điều 35 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông.

10. Nộp đầy đủ, đúng hạn các loại phí, lệ phí và đóng góp tài chính vào Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam theo quy định của pháp luật.

11. Chịu sự thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. / 

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Công nghệ Ti Group;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục Viễn thông);
- UBND Thành phố (để báo cáo);
- Lưu: VT, phòng BCVT. (trinhlnh)



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Huỳnh Quang Hiếu

